

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

HH
TV
VN
NG
A
KHANH

10. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ. Trường hợp quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trả trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong kỳ thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

11. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.
- Vốn khác: hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, giá trị các tài sản được tặng, biếu, tài trợ và đánh giá lại tài sản.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

12. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

13. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập chịu thuế. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi (năm 2009) và giảm 50% trong 2 năm tiếp theo.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)



14. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

Tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Tiền bản quyền được ghi nhận trên cơ sở dồn tích phù hợp với hợp đồng. Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

15. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	3.905.158	43.745.982
Tiền gửi ngân hàng	3.775.356.451	165.849.815
Cộng	3.779.261.609	209.595.797

2. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 515	1.067.857.050	-
Công ty TNHH 71	878.406.365	-
Công ty Cổ phần Xây dựng HUD101	635.100.111	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD1	207.214.359	-
Công ty TNHH 79	129.259.611	-
Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	106.596.630	-
Các khách hàng khác	244.666.633	-
Cộng	3.269.100.759	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Trả trước cho người bán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Thiết Bị Cơ Điện Xây Dựng	-	1.231.650.000
Ban Quản lý Khu Kinh Tế Vân Phong Tỉnh Khánh Hòa	-	1.087.316.207
Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm An Giang	-	1.074.957.500
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Constrexim	-	450.000.000
Công ty TNHH Xây dựng Hồng Đức	-	450.000.000
Công ty TNHH Giải Pháp Tự Động (ASC)	-	153.285.000
Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hòa	438.446.328	77.487.600
Các nhà cung cấp khác	-	28.617.583
Cộng	438.446.328	4.553.313.890

4. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	1.950.903.093	-
Thành phẩm	1.056.128.409	-
Hàng hóa	320.642	-
Cộng	3.007.352.144	-

5. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa	-	11.639.075
Cộng	-	11.639.075

6. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	-	-	-	-	-
Tăng trong năm	13.359.265.820	13.729.578.277	5.123.150.520	25.704.761	32.237.699.378
Mua sắm mới	-	2.994.380.121	199.026.068	25.704.761	3.219.110.950
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	13.359.265.820	10.735.198.156	4.924.124.452	-	29.018.588.428
Giảm trong năm	-	-	-	-	-
Số cuối năm	13.359.265.820	13.729.578.277	5.123.150.520	25.704.761	32.237.699.378
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	-	-	-	-	-
Trích khấu hao	450.635.765	1.019.095.899	243.040.375	1.845.518	1.714.617.557
Giảm trong năm	-	-	-	-	-
Số cuối năm	450.635.765	1.019.095.899	243.040.375	1.845.518	1.714.617.557
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	-	-	-	-	-
Số cuối năm	12.908.630.055	12.710.482.378	4.880.110.145	23.859.243	30.523.081.821

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

	Quyền sử dụng đất	Chuyển giao công nghệ	Tài sản vô hình khác	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	-	-	-	-
Tăng trong năm	3.899.876.938	230.000.000	204.470.458	4.334.347.396
<i>Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</i>	3.899.876.938	230.000.000	-	-
Giảm trong năm	-	-	204.470.458	4.334.347.396
<i>Phân loại lại</i>	-	-	(204.470.458)	(204.470.458)
Số cuối năm	3.899.876.938	230.000.000	-	4.129.876.938
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	-	-	-	-
Tăng trong năm	65.544.150	23.571.426	3.824.390	92.939.966
<i>Khấu hao trong năm</i>	65.544.150	23.571.426	3.824.390	92.939.966
Giảm trong năm	-	-	(3.824.390)	(3.824.390)
<i>Phân loại lại</i>	-	-	(3.824.390)	(3.824.390)
Số cuối năm	65.544.150	23.571.426	-	89.115.576
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	-	-	-	-
Số cuối năm	3.834.332.788	206.428.574	-	4.040.761.362

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	-	727.875.593	727.875.593	-	-
Xây dựng Nhà máy sản xuất bê tông ly tâm	6.142.461.485	24.646.379.622	30.788.841.107	-	-
Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	12.280.700	-	12.280.700	-
Cộng	6.142.461.485	25.386.535.915	31.516.716.700	12.280.700	-

9. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	Số cuối năm
Công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất	63.899.007	340.724.833	334.787.477	69.836.363
Công cụ dụng cụ đồ dùng văn phòng	-	19.887.444	4.554.112	15.333.332
Chi phí di dời xưởng	-	179.477.458	22.434.682	157.042.776
Chi phí sửa chữa	-	441.930.514	441.930.514	-
Chi phí khác	-	158.474.837	104.297.044	54.177.793
Cộng	63.899.007	1.140.495.086	908.003.829	296.390.264

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**10. Vay và nợ ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	1.625.333.890	-
<i>Ngân hàng Đầu tư Phát triển - chi nhánh Khánh Hòa^(a)</i>	1.625.333.890	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.18)	2.650.000.000	-
Cộng	4.275.333.890	-

- (a) Khoản vay Ngân hàng Đầu tư phát triển - Chi nhánh Khánh Hòa để mua vật tư sản xuất. Khoản vay này có lãi suất 10,2%/năm và điều chỉnh 6 tháng 1 lần.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ dài hạn đến hạn trả như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Số kết chuyển</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	-	4.827.248.176	-	(3.201.914.286)	1.625.333.890
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-	2.650.000.000	-	2.650.000.000
Cộng	-	4.827.248.176	2.650.000.000	(3.201.914.286)	4.275.333.890

11. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Xây dựng Hồng Đức	629.680.177	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Constrexim	294.301.002	-
Xí nghiệp Liên hợp Z751	199.080.000	435.330.000
Các nhà cung cấp khác	301.404.122	740.368.440
Cộng	1.424.465.301	1.175.698.440

12. Người mua trả tiền trước

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tổng Công ty Xây dựng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	150.557.451	-
Phạm Văn An	115.000.000	-
Công ty Cổ phần Thủy Điện Sông Chò	70.351.890	-
Khách hàng khác	47.475.749	124.620.000
Cộng	383.385.090	124.620.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)NH
U
V
A
NG**13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	95.269.161	95.269.161	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(11.639.075)	13.409.222	-	1.770.147
Thuế thu nhập cá nhân	650.000	30.019.373	4.640.451	26.028.922
Các loại thuế khác	-	2.000.000	2.000.000	-
Cộng	(10.989.075)	140.697.756	101.909.612	27.799.069

Thuế nộp thừa được trình bày ở chỉ tiêu Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước (xem thuyết minh số V.5)

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng sản phẩm bê tông ly tâm là 10%. Công ty được giảm 50% thuế suất sản phẩm bê tông ly tâm từ tháng 2 đến tháng 12/2009 theo Thông tư 13/2009/TT-BTC ngày 22/1/2009 của Bộ Tài chính.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem thuyết minh số IV.13.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 19.190,9 m² đất đang sử dụng với mức 2.777,5 VND/ m²/năm theo quy định tại điều 2 Hợp đồng thuê đất số 12 ngày 10 tháng 03 năm 2010. Giá thuê đất này được ổn định 05 năm đến ngày 14/11/2013 và sẽ được điều chỉnh lại theo Nghị định 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuế mặt nước.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

14. Phải trả người lao động

Số dư phải trả người lao động phản ánh quỹ tiền lương chưa chi.

Công ty trích quỹ lương theo đơn giá đã được Hội đồng quản trị phê duyệt tại Quyết định 71/QĐ-BTKH-HĐQT ngày 15/10/2009 với mức 150 đồng/ 1.000 đồng doanh thu.

15. Chi phí phải trả

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trích trước chi phí sửa chữa lớn	430.000.000	-
Trích trước chi phí lãi vay	170.030.015	-
Trích trước tiền đầu tư đất phải trả Ban quản lý các Khu công nghiệp Khánh Hòa	2.812.560.731	-
Trích trước tiền mua tài sản chưa có hóa đơn	783.987.273	-
Cộng	4.196.578.019	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**16. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	17.284.657	3.582.507
Phải trả tiền cổ tức cho Điện lực Ninh Hòa	7.416.000	-
Phải trả tiền hoa hồng bán hàng	99.936.784	-
Cộng	124.637.441	3.582.507

17. Phải trả dài hạn người bán

Số dư phản ánh khoản phải trả tiền mua tài sản cố định trả chậm cho Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa trong thời hạn 4 năm kể từ năm 2008. Lãi suất tính theo lãi suất ngân hàng thương mại, kỳ hạn 3 tháng.

18. Vay và nợ dài hạn

Khoản vay Ngân hàng Đầu tư và Phát triển chi nhánh Khánh Hòa để đầu tư Nhà máy sản xuất bê tông ly tâm. Khoản vay này có thời hạn 6 năm, lãi suất 12%/năm, được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay.

Chi tiết phát sinh trong năm của khoản vay dài hạn trên như sau:

Số đầu năm	-
Số tiền vay phát sinh trong năm	19.161.000.000
Số tiền vay đã trả trong năm	(1.650.000.000)
Kết chuyển sang nợ dài hạn đến hạn trả	(2.650.000.000)
Số cuối năm	14.861.000.000

19. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

Số đầu năm	-
Số trích lập trong năm	14.379.641
Số chi trong năm	-
Số cuối năm	14.379.641

20. Vốn chủ sở hữu***Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu***

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 1.

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	4.650.000.000	3.100.000.000
Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang	3.900.000.000	3.460.000.000
Nguyễn Quang Tiến	151.900.000	31.000.000
Các cổ đông khác	6.298.100.000	3.242.300.000
Cộng	15.000.000.000	9.833.300.000

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Cổ tức năm trước	-
Tạm ứng cổ tức năm này	779.248.000
Cộng	779.248.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	1.500.000	1.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
- Cổ phiếu phổ thông	1.500.000	983.330
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	1.500.000	983.330
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính và quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

21. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	-	130.000.000	25.000.000	105.000.000
Quỹ phúc lợi	-	100.000.000	11.123.000	88.877.000
Cộng	-	230.000.000	36.123.000	193.877.000

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu****Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	25.298.391.145	-
- Doanh thu bán hàng hóa	135.007.493	-
- Doanh thu bán thành phẩm	25.163.383.652	-
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(12.000.000)	-
- Hàng bán bị trả lại	(12.000.000)	-
Doanh thu thuần	25.286.391.145	-
<i>Trong đó:</i>		
- Doanh thu thuần bán hàng hóa	135.007.493	-
- Doanh thu thuần bán thành phẩm	25.151.383.652	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)
2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	86.118.353	-
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp ^(a)	18.733.644.246	-
Cộng	18.819.762.599	-

^(a) Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	11.262.537.203	-
Chi nhân công trực tiếp	3.311.148.671	-
Chi phí sản xuất chung	5.238.291.961	-
Tổng chi phí sản xuất	19.811.977.835	-
Chênh lệch chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	-	-
Tổng giá thành sản xuất	19.811.977.835	-
Chênh lệch tồn kho thành phẩm	(1.056.128.409)	-
Thành phẩm xuất thử nghiệm	(22.205.180)	-
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	18.733.644.246	-

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	67.418.494	331.667.411
Ngân hàng cấp bù lãi suất	9.205.533	-
Cộng	76.624.027	331.667.411

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay ngân hàng	1.153.769.610	-
Lãi mua hàng trả chậm	256.931.700	-
Cộng	1.410.701.310	-

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí dịch vụ mua ngoài	254.211.908	-
Chi phí bằng tiền khác	448.635.330	-
Cộng	702.847.238	-

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	590.292.079	51.500.000
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	265.451.253	14.194.314
Chi phí khấu hao tài sản cố định	12.363.758	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	74.057.350	1.707.272
Chi phí khác	87.439.312	42.274.577
Cộng	1.029.603.752	109.676.163

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.384.143.750	163.781.454
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	3.384.143.750	163.781.454
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	1.112.498	630.117
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.042	260

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	983.330	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại	-	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trong năm	129.168	630.117
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	1.112.498	630.117

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch với các bên liên quan***Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	273.875.000	122.673.075
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	7.226.982	2.713.824
Phụ cấp	107.100.000	51.500.000
Cộng	388.201.982	176.886.899

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	Cổ đông lớn, sở hữu 31% vốn điều lệ.
Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang	Cổ đông lớn, sở hữu 26% vốn điều lệ.

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa		
Mua tài sản cố định	3.218.453.189	-
Thanh toán tiền mua tài sản cố định	1.046.700.000	-
Mua vật tư, CCDC, hàng hóa	823.209.275	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – phường Vạn Thạnh – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thanh toán tiền mua vật tư, CCDC, hàng hóa	597.076.264	-
Chi phí công trình	326.108.000	-
Thanh toán tiền công trình	815.692.928	129.747.600
Thuê bao máy biến áp tần	21.450.000	7.260.000
Thanh toán tiền thuê bao máy biến áp tần	28.710.000	-
Thuê mặt bằng	50.000.000	45.000.000
Góp vốn điều lệ	1.550.000.000	3.100.000.000

Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang

Chi phí công trình	6.235.412.500	50.000.000
Thanh toán tiền công trình	5.110.455.000	1.124.957.500
Góp vốn điều lệ	440.000.000	3.460.000.000

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa</i>		
Phải thu tiền hàng	106.596.630	-
Trả trước tiền nhà cung cấp	438.446.328	77.487.600

Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang

Trả trước tiền nhà cung cấp	-	1.074.957.500
-----------------------------	---	---------------

Cộng nợ phải thu	<u>545.042.958</u>	<u>1.152.445.100</u>
-------------------------	---------------------------	-----------------------------

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thị trường. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

2. Thay đổi chính sách kế toán và các sai sót

Thay đổi chính sách kế toán

Ngày 31 tháng 12 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 244/2009/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp liên quan đến các vấn đề sau: đơn vị tiền tệ trong kế toán; hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán cho nhà thầu nước ngoài; hướng dẫn sửa đổi, bổ sung phương pháp kế toán cho một số nghiệp vụ kinh tế. Công ty sẽ áp dụng các qui định này trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2010 trở đi.

Nha Trang, ngày 30 tháng 3 năm 2010

 

Nguyễn Thị Tuyết Loan
Người lập biểu

Võ Trí
Kế toán trưởng



Nguyễn Phước Vĩnh Khải
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn - Phường Vạn Thạnh - Thành phố Nha Trang - Tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

PHỤ LỤC 1

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	-	-	-	-	-
Tăng vốn năm trước	9.833.300.000	-	-	-	9.833.300.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	163.781.454	163.781.454
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	-	-
Chia cổ tức năm trước	-	-	-	-	-
Số dư cuối năm trước	9.833.300.000	-	-	163.781.454	9.997.081.454
Số dư đầu năm nay	9.833.300.000	-	-	163.781.454	9.997.081.454
Tăng vốn năm nay	5.166.700.000	-	-	-	5.166.700.000
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	3.384.143.750	3.384.143.750
Trích lập các quỹ trong năm	-	416.000.000	79.000.000	(725.000.000)	(230.000.000)
Chia cổ tức năm nay	-	-	-	(786.664.000)	(786.664.000)
Số dư cuối năm nay	15.000.000.000	416.000.000	79.000.000	2.036.261.204	17.531.261.204

Đơn vị tính: VND



Nha Trang, ngày 30 tháng 03 năm 2010

Nguyễn Thị Tuyết Loan
Lập biểu

Võ Trí
Kế toán trưởng

Nguyễn Phước Vĩnh Khai
Giám đốc

